

Uông Bí, ngày tháng 4 năm 2025

Số 01/BC-ĐHĐCĐ

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
KẾ HOẠCH NĂM 2025

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I- TÌNH HÌNH CHUNG

Triển khai thực hiện công tác SXKD và các mặt công tác của công ty năm 2024 diễn ra trong tình hình sản xuất kinh doanh than trong năm có nhiều thuận lợi song cũng gặp nhiều khó khăn ; Giá cả mặt hàng đầu vào tăng ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty .

Về thuận lợi: Được sự quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện của Tập đoàn, được các đơn vị trong TKV giúp đỡ và phối hợp chặt chẽ cùng với việc lựa chọn các giải pháp và chiến lược SXKD phù hợp đảm bảo cho nền tài chính của Công ty lành mạnh và ổn định; công tác quản lý được duy trì nề nếp, hiệu quả; lực lượng lao động trẻ có trình độ, hăng hái, nhiệt tình trong công việc... là những thuận lợi và cơ sở để triển khai hoạt động SXKD năm 2024 đạt kết quả tốt.

Khó khăn: Sự cạnh tranh của các đơn vị cơ khí cả trong và ngoài TKV, vướng mắc do Luật đấu thầu nên ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập của người lao động và hiệu quả trong năm 2024.

II- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Thực hiện các chỉ tiêu SXKD

- Doanh thu: 153,7 tỷ đồng đạt 98,7% kế hoạch năm và bằng 84,7% so với năm 2023.

- Lợi nhuận: Đạt 2,08 tỷ đồng, đạt 53,4% kế hoạch năm và bằng 48,4% so với năm 2023;

- Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu đạt 7,9%.

- Lao động bình quân trong năm: 171 người bằng 86,8% kế hoạch, và bằng 92,4% so với năm 2023.

- Thu nhập bình quân đạt 10,4 triệu đồng/người-tháng bằng 89% so với năm 2023.

- Tiền lương bình quân đạt 10,035 triệu/người/tháng, bằng 97,2% so với kế hoạch năm và bằng 91% so với năm 2023.

- Thực hiện chỉ tiêu hiện vật chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2024	TH 2024	SO SÁNH (%)
I	SẢN PHẨM CHỦ YẾU				
1	Sửa chữa thiết bị				
	Tàu điện các loại	Cái	23	28	122
	Máy xúc đá	Cái	3	2	67
2	Chế tạo thiết bị	Tấn	680	416	
	Máng cào các loại	Bộ			
	Xe goòng 1-3 tấn	Cái	250	60	24
	Xe goòng chở người các loại	Cái	60	56	93
	Tàu điện 8 tấn	Cái	4	2	50
	Máy xúc đá	Cái	1	2	200
3	Chế tạo phụ tùng	Tấn	1.140	3.395	
II	DOANH THU	Tr.đ			
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	155.600	153.717	98,7
III	LỢI NHUẬN (trước thuế)	Tr.đ	3.900	2.084	53
IV	Lao động, tiền lương				
1	Lao động bình quân	Người	197	171	87
2	Năng suất lao động	Tr/ng-năm	143,6	132,6	92
3	Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng-th	10.319	10.035	97,2

2. Những kết quả đã đạt được trên các mặt công tác

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất

Việc lãnh đạo, điều hành sản xuất của Công ty trong năm 2024 có khó khăn hơn so với năm 2023 do công việc giảm, điểm nổi bật trong công tác chỉ đạo, điều hành năm 2024 đó là khai thác thị trường ngoài TKV. Tuy nhiên cơ cấu sản phẩm thay đổi, áp lực về tiến độ giao hàng nên việc tổ chức sản xuất luôn có sự biến động... Vì vậy, phải chịu nhiều áp lực về bố trí, sử dụng lao động do Công ty có nhiều ngành nghề khác nhau.

2.2. Công tác thị trường : được quan tâm thực hiện tốt, các mối quan hệ hợp tác truyền thống được củng cố, duy trì; các hoạt động tiếp xúc, khách hàng được chú trọng và đổi mới, qua đó đã mở rộng được các kênh nắm bắt thông tin nhu cầu của khách hàng để chủ động trong tìm kiếm thị trường, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của lãnh đạo Tập đoàn, sự giúp đỡ của các Ban chuyên môn của Tập đoàn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2.3. Công tác quản lý vật tư: đã được củng cố, tăng cường và từng bước đi vào nề nếp, phục vụ tốt cho nhu cầu sản xuất của Công ty. Quá trình mua bán, cấp phát, sử dụng, quyết toán vật tư được thực hiện thường xuyên theo đúng quy định

và có sự kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, chỉ đạo sát sao do đó việc cung ứng vật tư cơ bản đáp ứng nhu cầu của sản xuất. Việc sử dụng vật tư tại các đơn vị đã được cải thiện tốt hơn. Vật tư được sử dụng triệt để, tỷ lệ vật tư phế liệu đã giảm đáng kể... góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất của Công ty.

2.4. Công tác quản trị chi phí: luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm và chỉ đạo sát sao. Đã thực hiện nghiêm túc công tác tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường quản lý các chi phí, văn phòng, điện, nước; thường xuyên phân tích hoạt động kinh tế và phân loại chi phí để quản lý; tham gia xây dựng và kiến nghị điều chỉnh các hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật cho phù hợp sản xuất trên cơ sở tập hợp các số liệu thông kê phân tích trong năm 2024.

2.5. Công tác đầu tư

Dự án nâng cấp, cải tạo nâng cấp lưới điện và trạm biến áp từ 6Kv lên 22Kv với tổng giá trị là 4,5 tỷ đồng đã thực hiện tăng tài sản cố định.

2.6. Công tác tài chính, kế toán thống kê

Được duy trì có nề nếp; lập báo cáo nhanh, gọn đúng quy định, đáp ứng kịp thời cho các cấp trong việc điều hành SXKD của Công ty. Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ kiểm soát, quản lý chặt chẽ vốn và tài sản, hạch toán kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Tuy nhiên, trong năm, các chỉ tiêu về tài chính thực hiện chưa đạt kế hoạch đề ra.

2.7. Công tác kỹ thuật: Thực hiện tốt công tác hoàn thiện các bản vẽ kỹ thuật, định mức kỹ thuật cho sản xuất; hoàn thiện hồ sơ kỹ thuật cho việc tham dự đấu thầu; ban hành bổ sung các quy trình sản xuất và sửa chữa nhằm tăng cường quản lý công nghệ, an toàn, quản lý chất lượng.

2.8. Công tác nghiên cứu khoa học - phát triển sản phẩm mới

Năm 2024 Công ty đã tập chung chỉ đạo và triển khai hoàn thiện công nghệ và áp dụng gia công nhiều chi tiết trên các thiết bị CNC đạt kết quả tốt. Trong đó nổi bật là khả năng áp dụng trên diện rộng, đa dạng và đào tạo đủ nguồn nhân lực để triển khai áp dụng đưa các thiết bị CNC đã đầu tư vào phục vụ có hiệu quả.

Về phát triển sản phẩm mới: Năm 2024 Công ty tiếp tục triển khai chế tạo thiết bị nâng hạ và bốc xếp vật tư chuẩn bị đưa vào chạy thử.

2.9. Công tác cơ điện Mặc dù luôn phải tập trung mọi nguồn lực cho công tác sản xuất đảm bảo tiến độ của khách hàng. Song công tác sửa chữa thiết bị luôn được quan tâm. Công tác sửa chữa nội bộ cơ bản đáp ứng được tiến độ, đảm bảo thiết bị phục vụ sản xuất.

2.10. Phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất. Năm 2024 sáng kiến chủ yếu về chế tạo đồ gá là chính, chưa có sáng kiến mang tính đột phá trong các lĩnh vực rất cần quan tâm như cải thiện điều kiện làm việc, sáng kiến về an toàn lao động...

2.11. Công tác An toàn - VSLĐ

Được lãnh đạo Công ty quan tâm hàng đầu và duy trì thường xuyên, liên tục rộng khắp, từ bộ máy quản lý đến các phân xưởng, đơn vị sản xuất, các tổ chức chính trị, các đoàn thể quần chúng trong toàn Công ty. Trong năm không xảy ra tai nạn lao động.

2.12. Công tác môi trường

Đã được cải thiện rất lớn, ý thức tự giác của các đơn vị và của người lao động cũng đã được nâng lên. Các đơn vị duy trì thường xuyên tổ chức thực hiện vệ sinh nhà xưởng, mặt bằng làm việc... giúp cho việc đảm bảo môi trường lao động của đơn vị cơ bản sạch sẽ, gọn gàng.

2.13. Công tác tổ chức quản lý lao động, tiền lương, đời sống

Với việc thực hiện theo mô hình 03 phòng, 02 phân xưởng và không tăng lao động phụ trợ. Chất lượng lao động quản lý, phục vụ phụ trợ sau tái cơ cấu cơ bản đạt mục tiêu đặt ra là không để mất cán bộ, nhân viên quản lý giỏi hoặc những người làm được việc do đó sau khi tái cơ cấu không ảnh hưởng đến SXKD của công ty .

Về công tác quản lý lao động: năm 2024, người lao động đã nâng cao được ý thức tự giác chấp hành tốt các nội quy, quy trình...đảm bảo năng suất, chất lượng công việc, tuy nhiên, việc quản lý lao động về thời gian, năng suất của một số lao động còn chưa đạt yêu cầu như còn một số lao động ngày công làm việc thấp, tiền lương ngày chưa cao.

Công tác tuyển dụng lao động:

Năm 2024 việc tuyển dụng lao động của Công ty chưa đạt được theo kế hoạch phối hợp kinh doanh, trong năm tuyển dụng được 04 lao động, lý do là do khó khăn về nguồn tuyển.

Về chăm lo đời sống cho người lao động: Do có sự chủ động chuẩn bị tốt nên việc làm và thu nhập của người lao động trong năm ổn định, các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch phối hợp với Tập đoàn. Đặc biệt là không có người lao động không đủ công đi làm phải ngừng đóng BHXH, quý 4 nhiều bộ phận phải làm thêm giờ, chủ nhật. Ngoài tiền lương, người lao động còn được phân phối bổ sung tiền lương nhân các dịp Lễ, tết. Cấp chanh, đường, nấu chè đỗ đen, nước khoáng mặn phục vụ người lao động những ngày nắng nóng. Hỗ trợ người lao động phải thuê nhà ở, người lao động có nơi ở cách xa Công ty 15km trở lên mỗi tháng 300.000 đồng...

Thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động: Các chế độ chính sách, quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho người lao động luôn được Công ty quan tâm, chăm lo thực hiện đầy đủ. Công ty tổ chức tham quan, du lịch cho toàn thể người lao động; duy trì chúc mừng sinh nhật cho 100% cán bộ, công nhân; tặng quà người lao động xây dựng gia đình...

Năm 2024, Công ty Đã tổ chức được 01 cuộc Hội nghị đối thoại giữa Giám đốc với đại diện người lao động. Qua đối thoại giúp cho việc giải quyết và thực hiện các chế độ chính sách với người lao động của Công ty có sự đồng thuận và sự ủng hộ cao của tập thể người lao động với lãnh đạo Công ty.

Việc Thực hiện các giao kết trong HĐLĐ, thỏa ước lao động tập thể: đều được Công ty thực hiện một cách nghiêm túc, đầy đủ. Một số vướng mắc phát sinh đều được các bộ phận chuyên môn giải đáp, xử lý kịp thời, chính xác nên trong năm vừa qua, Công ty không có những vụ việc tranh chấp phát sinh.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2025

Năm 2025 SXKD của Tập đoàn dự báo vẫn còn không ít khó khăn như tình hình bất ổn về kinh tế, chính trị. Trong kế hoạch điều hành SXKD năm 2025, Tập đoàn TKV chủ trương vẫn tiếp tục duy trì điều hành khối cơ khí theo hướng cạnh tranh. Mặc dù cũng có những thuận lợi nhất định, song khó khăn rất lớn đó là: Từ đầu năm đến nay giá cả các mặt hàng đầu vào biến động thất thường; sự cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt, khốc liệt, việc tái cơ cấu của Tập đoàn theo Quyết định 1263/QĐ-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ... Các sản phẩm chủ lực của Công ty trong những năm vừa qua nay đã dần hòa các sản phẩm mới chưa thực sự thay thế được các sản phẩm truyền thống...

Tuy nhiên, bên cạnh những khó khăn, Công ty cũng có những thuận lợi đáng kể. Đó là truyền thống tự lực tự cường, vượt khó vươn lên. Năng lực sản xuất, năng lực quản lý được củng cố và phát huy tốt; tính linh hoạt trong sản xuất cao. Mô hình tổ chức quản lý được sắp xếp tinh gọn, hợp lý. Bên cạnh đó, tình hình tài chính của Công ty trong nhiều năm qua vẫn ổn định, đủ đáp ứng cho nhu cầu đầu tư, phục vụ sản xuất. Lực lượng lao động ngày càng trưởng thành đã có tay nghề tốt hơn đảm đương được nhiệm vụ đặt ra.

1. Mục tiêu nhiệm vụ chính năm 2025

(1)- Đảm bảo việc làm và ổn định thu nhập, từng bước cải thiện đời sống cho người lao động.

(2)- Thực hiện hoàn thành kế hoạch phối hợp kinh doanh với Tập đoàn với các chỉ tiêu:

- Doanh thu 145,9 tỷ đồng.
- Giá trị sản xuất 145,9 tỷ.
- Lợi nhuận: 3,8 tỷ đồng;
- Tiền lương bình quân toàn Công ty: 10,48 triệu đồng/người/tháng,
- Lao động bình quân: 180 người;
- Năng suất lao động: 146,8 triệu đồng/người/năm;
- Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu 16%.

* Phân đấu các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, tiền lương vượt từ 5% trở lên so với kế hoạch.

2. Các giải pháp chủ yếu để thực hiện mục tiêu đề ra

(1)- Ưu tiên số một cho công tác thị trường để đạt được mục tiêu, kế hoạch đề ra. Bộ phận thị trường phải thường xuyên tiếp cận khách hàng, nắm bắt, phân tích các thông tin để phục vụ cho công tác thị trường. Phân đấu doanh thu các quý năm 2025 như sau:

Quý I 20 tỷ; Quý II 46 tỷ; Quý III 50 tỷ; Quý IV 50 tỷ.

(2)- Duy trì và làm tốt hơn nữa công tác chăm sóc khách hàng, đặc biệt quan tâm tới những dịch vụ hậu bán hàng, không ngừng cải tiến sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm, đặc biệt là sự khác biệt về tính ưu việt của sản phẩm.

(3)- Tăng cường công tác An toàn lao động - Vệ sinh lao động, đảm bảo tốt các điều kiện và môi trường làm việc để người lao động yên tâm phát huy năng lực trong lao động sản xuất giảm số vụ tai nạn nặng không để xảy ra sự cố nghiêm trọng trở lên.

(4)- Đẩy mạnh công tác khoa học, công nghệ, áp dụng công nghệ mới vào sản xuất. Sử dụng tối đa các thiết bị tự động như máy tiện CNC, máy khoan CNC đã đầu tư để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm lao động, giảm chi phí, hạ giá thành.

(5)- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp tiết kiệm chi phí. Đẩy mạnh công tác sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hợp lý hoá sản xuất.

(6)- Quan tâm phát triển nguồn nhân lực. Cần giải quyết tốt các quan hệ giữa trách nhiệm và quyền lợi, giữa kết quả lao động và lợi ích được hưởng, xây dựng tiêu chuẩn văn hoá doanh nghiệp. Khuyến khích người lao động tự học tập nâng cao trình độ, rèn luyện tác phong công nghiệp và tính chuyên nghiệp cho người lao động.

(7)- Tăng cường hợp tác với các đơn vị bạn, thực hiện sự phân công hợp tác trong Tập đoàn, góp phần để sản xuất cơ khí, phát triển sản phẩm đáp ứng đầy đủ các nhu cầu phục vụ cho sản xuất than và nền kinh tế quốc dân.

(8)- Thường xuyên quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người lao động. Tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất. Duy trì hoạt động của các câu lạc bộ, phong trào văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao nâng cao sức khoẻ và động viên tinh thần cho người lao động.

Có thể nói: Năm 2025 là năm rất quan trọng, trước mắt chúng ta còn nhiều khó khăn thử thách, song với truyền thống "**Tự lực, tự cường, lao động sáng tạo, vượt khó vươn lên**" của Công ty đã được tôi luyện trong hơn 60 năm qua, truyền thống "**Kỷ luật - Đồng tâm**" của người thợ Mỏ, cùng với sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam, các tổ chức Đảng, Đoàn thể, của các cấp, các ngành; sự hợp tác chặt chẽ có hiệu quả của các đối tác, bạn hàng. Công nhân, cán bộ Công ty cổ phần Cơ điện Uông Bí - Vinacomin nhất định sẽ hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm 2025 đã đề ra ./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

1. Bảng cân đối kế toán

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A-TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		88.896.470.803	68.946.791.338
I.Tiền và các khoản tương đương tiền	110		680.915.169	773.534.005
1.Tiền	111	V.1	680.915.169	773.534.005
2.Các khoản tương đương tiền	112			
II.Đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
III.Các khoản phải thu ngắn hạn	130		54.692.125.686	40.654.670.075
1.Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3a,c	54.643.624.561	39.671.655.299
2.Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		33.400.121	943.281.613
5.Phải thu về cho vay ngắn hạn	135			
6.Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	15.101.004	39.733.163
IV.Hàng tồn kho	140		33.462.708.375	27.430.446.597
1.Hàng tồn kho	141	V.7	33.462.708.375	27.430.446.597
2.Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149			
V.Tài sản ngắn hạn khác	150		60.721.573	88.140.661
1.Chí phí trả trước ngắn hạn	151	V.13a	60.721.573	88.140.661
2.Thuế GTGT được khấu trừ	152			
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		14.539.040.473	12.280.022.866
I.Các khoản phải thu dài hạn	210			
II.Tài sản cố định	220		13.043.934.325	11.132.801.052
1.Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	12.927.160.131	10.956.026.858
-Nguyên giá	222		74.646.538.738	70.729.863.367
-Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(61.719.378.607)	(59.773.836.509)
3.Tài sản cố định vô hình	227	V.10	116.774.194	176.774.194
-Nguyên giá	228		253.538.500	253.538.500
-Giá trị hao mòn lũy kế	229		(136.764.306)	(76.764.306)
IV.Tài sản dở dang dài hạn	240	V.8	221.400.000	225.142.315
2.Chí phí xây dựng cơ bản dở dang	242		221.400.000	225.142.315
V.Đầu tư tài chính dài hạn	250			
V.Tài sản dài hạn khác	260		1.273.706.148	922.079.499
1.Chí phí trả trước dài hạn	261	V.13b	1.273.706.148	922.079.499
4.Tài sản dài hạn khác	268			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		103.435.511.276	81.226.814.204

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		77.059.722.615	53.223.194.486
I. Nợ ngắn hạn	310		77.059.722.615	53.223.194.486
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.16acd	36.130.235.637	20.009.157.223
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		55.118.250	1.398.713.250
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	V.19	841.001.449	1.271.616.889
4. Phải trả người lao động	314		1.274.731.806	3.216.176.315
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.20	117.121.139	297.738.067
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316			
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317			
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318			
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.21	93.891.580	56.246.348
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15acd	38.530.237.794	23.619.830.293
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.23a		2.594.198.451
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		17.384.960	759.517.650
II. Nợ dài hạn	330			
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343			
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		26.375.788.661	28.003.619.718
I. Vốn chủ sở hữu	410		26.375.788.661	28.003.619.718
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.25a	24.381.000.000	24.381.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a			
- Cổ phiếu ưu đãi	411b			
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.25e	350.320.408	350.320.408
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.25a	1.644.468.253	3.272.299.310
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a			3.272.299.310
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		1.644.468.253	
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422			
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
1. Nguồn kinh phí	431	V.28		
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		103.435.511.276	81.226.814.204

2. Kết quả hoạt động kinh doanh

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	152.661.144.136	180.695.918.828
2. Các khoản giảm trừ (03=04+05+06+07)	02	VI.2		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		152.661.144.136	180.695.918.828
4. Giá vốn bán hàng	11	VI.3	136.511.265.698	160.687.279.992
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		16.149.878.438	20.008.638.836
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	2.542.481	4.020.520
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	2.061.953.958	1.804.457.778
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		2.061.953.958	1.804.457.778
8. Chi phí bán hàng	25	VI.8a	-1.714.546.307	-1.226.778.039
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8b	14.399.572.640	15.558.124.719
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.405.440.628	3.876.854.898
11. Thu nhập khác	31	VI.6	1.053.193.488	765.196.460
12. Chi phí khác	32	VI.7	374.767.400	332.669.658
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		678.426.088	432.526.802
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.083.866.716	4.309.381.700
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.10	439.398.463	1.037.082.390
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	VI.11	1.644.468.253	3.272.299.310
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70			
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)				

3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	2.083.866.716	4.309.381.700
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định	02	2.638.922.098	2.413.650.351
Các khoản dự phòng	03	(2.594.198.451)	(2.251.267.864)
Lãi lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(2.542.481)	(4.020.520)
Chi phí lãi vay	06	2.061.953.958	1.804.457.778
Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	6.272.201.445	4.188.001.840
Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(14.778.196.352)	28.874.325.730
Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(6.032.261.778)	(2.963.828.117)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không bao gồm lãi vay phải trả và thuế TNDN phải nộp)	11	(19.462.187.060)	12.076.003.799
Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(324.207.561)	(426.654.188)
Tiền lãi vay đã trả	14	(2.061.953.958)	(1.804.457.778)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(469.196.146)	(1.193.906.328)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	600.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(1.576.332.000)	(938.407.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	8.357.686.704	(8.978.142.156)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm và xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(3.589.326.662)	(180.000.000)
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	2.542.481	4.020.520
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(3.586.784.181)	(175.979.480)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
3. Tiền thu từ đi vay	33	98.745.689.593	74.417.863.226
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	(83.835.282.092)	(79.840.389.299)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(2.438.100.000)	(2.681.910.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	12.472.307.501	(8.104.436.073)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)	50	(92.618.836)	77.271.151
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	773.534.505	696.262.854
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	680.915.169	773.534.005

4. Kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, ban kiểm soát như sau:

4.1. Tiền lương, thưởng, thù lao trả cho HĐQT:

- Tiền lương, thưởng, thù lao: 1.505.000.085 đồng.
 - Cổ tức: 58.001.900 đồng.
- 4.2. Thù lao trả cho Ban kiểm soát:
- Thù lao: 126.960.000 đồng.

Toàn văn báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán được đăng tải tại website: <http://codienuongbi.vn>.

5. Ý kiến kiểm toán

Trích Báo cáo kiểm toán độc lập số BC/BDO/2025.157 ngày 19 tháng 3 năm 2025. "Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần cơ điện Uông Bí - Vinacomin tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính".

Đại diện Công ty TNHH kiểm toán BDO

Phó Tổng giám đốc: Bùi Văn Vương (Đã ký và đóng dấu)

HĐQT kính trình Đại hội cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn

BÁO CÁO
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN
VÀ CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2024, KẾ HOẠCH NĂM 2025

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế tài chính Công ty. Hội đồng quản trị trình Đại hội phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024, kế hoạch 2025 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024

TT	NỘI DUNG	TỶ LỆ	SỐ TIỀN
	Lợi nhuận sau thuế		1.644.468.253
1	Trả cổ tức (Theo vốn Điều lệ)	5,0%	1.219.050.000
	Trong đó: Cổ đông pháp nhân (TKV)		431.152.830
	Cổ đông khác		787.897.170
2	Lợi nhuận còn lại		425.418.253
2.1	- Quỹ Đầu tư phát triển (không trích)		
2.2	- Trích quỹ thưởng BQL, ĐH		45.000.000
2.3	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi		380.418.253

2. Kế hoạch năm 2025

- Lợi nhuận còn lại được phân phối theo Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế Tài chính của Công ty. Tỷ lệ trả cổ tức năm 2025 dự kiến là: 8%.

HĐQT kính trình Đại hội cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Văn Tuấn

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024,
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

Căn cứ chức năng quyền hạn được quy định tại Điều lệ Tổ chức Hoạt động của Công ty Cổ phần cơ điện Uông Bí – Vinacomin. HĐQT Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông như sau:

I- HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024

1. Về nhân sự HĐQT

Năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty: Tổ chức họp thường kỳ mỗi quý 1 lần và đột xuất để giải quyết tổng thể các việc liên quan đến việc chỉ đạo điều hành SXKD. Các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra, cụ thể:

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

T T	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bùi Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Thành viên Ban Quản lý vốn - Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty
2	Nguyễn Minh Tâm	Thành viên HĐQT Giám đốc	Đại diện TKV, thành viên giữ chức vụ quản lý Công ty
3	Bùi Xuân Tiến	Thành viên HĐQT – Phó giám đốc	Đại diện TKV, thành viên giữ chức vụ quản lý Công ty
4	Phạm Văn Chung	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng	Thành viên giữ chức vụ quản lý Công ty
5	Lê Hữu Tài	Thành viên HĐQT – TP TCHC	Thành viên không điều hành

2. Các cuộc họp HĐQT và nghị quyết ban hành

Trong năm 2024, HĐQT đã tiến hành 08 phiên họp, Các cuộc họp đều diễn ra với tinh thần khẩn trương và trách nhiệm. HĐQT đã thảo luận và biểu quyết

thông qua các nội dung theo quy định và ban hành đầy đủ nội dung biên bản, nghị quyết cuộc họp để Ban Giám đốc triển khai thực hiện. Nội dung những vấn đề được ban hành bao gồm:

TT	Số NQ/BB	Ngày	Nội dung
1	01/2024/NQ-HĐQT	18/01/2024	- Tạm giao kế hoạch phối hợp SXKD năm 2024. - Công tác đầu tư năm 2024. - Thông qua công tác cán bộ.
2	02/2024/NQ-HĐQT	19/02/2024	- Thông qua Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở. - Thống nhất quy trình bổ nhiệm quản đốc phân xưởng A3
3	03/2024/NQ-HĐQT	08/3/2024	- Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2023. - Phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2023. - Thông qua các tài liệu và hồ sơ Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2024.
4	04/2024/NQ-HĐQT	17/4/2024	- Thông qua kết quả SXKD quý I/2024; phương hướng nhiệm vụ quý II/2024, giao kế hoạch SXKD năm 2024. - Thông qua thang, bảng lương cán bộ quản lý. - Thông qua việc cán bộ quản lý xuất cảnh.
5	05/2024/NQ-HĐQT	02/7/2024	- Thông qua kết quả SXKD quý II/2024; phương hướng nhiệm vụ quý III/2024. - Quyết định giải pháp huy động nguồn tín dụng để phục vụ cho hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty.
6	06/2024/NQ-HĐQT	16/8/2024	- Điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2024. - Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và đầu tư Dự án: Đầu tư xây dựng Hệ thống Phòng cháy chữa cháy Công ty Cổ phần Cơ điện Uông Bí - Vinacomin. - Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý cán bộ.
7	07/2024/NQ-HĐQT	02/10/2024	- Thông qua kết quả SXKD quý III/2024; phương hướng nhiệm vụ quý IV/2024, dự kiến kế hoạch SXKD năm 2025. - Thông qua Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng. - Thông qua chủ trương, phương án bổ nhiệm cán bộ quản lý Công ty.

8	08/2024/NQ-HDQT	02/12/2024	- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty. - Thông qua kết quả thực hiện quy trình và thống nhất bổ nhiệm cán bộ quản lý Công ty.
---	-----------------	------------	---

3. Thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao

- Năm 2024, Công ty triển khai thực hiện kế hoạch SXKD trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới bất ổn cũng đã ảnh hưởng không tốt đến nền kinh tế của đất nước nói chung và của ngành Than nói riêng.

- Tình hình SXKD của Công ty còn nhiều khó khăn, thách thức lớn do sự cạnh tranh trên thị trường cả trong và ngoài ngành Than ngày càng quyết liệt hơn, ảnh hưởng thiên tai (siêu bão YAGI), song với sự chỉ đạo của HĐQT cùng với sự năng động, sáng tạo và có nhiều kinh nghiệm trong điều hành SXKD, với truyền thống kỷ luật và đồng tâm, đoàn kết vượt khó, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, sự phối hợp công tác có hiệu quả của các bạn hàng, Công ty đã nỗ lực phấn đấu, từng bước vượt qua khó khăn, thử thách. Do các yếu tố tiêu cực ảnh hưởng đến SXKD năm 2024 nên các chỉ tiêu do Tập đoàn và Đại hội đồng cổ đông giao chưa hoàn thành theo kế hoạch như : Doanh thu, lợi nhuận, tỉ lệ trả cổ tức. Tuy nhiên đời sống việc làm của CBCN lao động ổn định, nguồn vốn kinh doanh được bảo toàn và phát triển.

a) Các chỉ tiêu chính về sản xuất kinh doanh

TT	CHỈ TIÊU	ĐVỊ	KẾ HOẠCH NĂM 2024	THỰC HIỆN NĂM 2024	SỐ SÁNH (%)	GHI CHÚ
A	Sản xuất kinh doanh					
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	155.600	153.717	98,7	
2	Lợi nhuận	Tr.đ	3.900	2.084	53,4	
B	Cổ tức	%	10	5	50	Dự kiến

b) Các chỉ tiêu về bảo toàn và phát triển vốn

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thời điểm (31/12)		Tỉ lệ %
			Năm 2023	Năm 2024	
1	Vốn chủ sở hữu	Tr. đồng	28.003	26.375	
	Tr. đó: - Vốn góp của chủ sở hữu.	Tr. đồng	24.381	24.381	
	- Quỹ ĐTPT	Tr. đồng	350	350	
	- Lợi nhuận chưa phân phối	Tr. đồng	3.272	1.644	
2	Tổng tài sản	Tr. đồng	81.226	103.435	127,3

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thời điểm (31/12)		Tỉ lệ %
			Năm 2023	Năm 2024	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	3.272	1.644	50,3
4	Hiệu quả sử dụng vốn				
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /VCSH	Lần	0,12	0,06	
	- Tỷ suất LNST / Tổng tài sản	Lần	0,04	0,016	

4. Nhiệm vụ giám sát

a) Hội đồng Quản trị giám sát hoạt động của cán bộ quản lý Công ty (Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng...) thông qua việc giám sát chấp hành các quy định của pháp luật, thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Đại hội cổ đông đề ra và có đánh giá, nhận xét như sau:

- Các cán bộ quản lý Công ty đều có trình độ năng lực, có phẩm chất đạo đức tốt, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn nghiệp vụ, am hiểu về lĩnh vực được phân công phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành doanh nghiệp.

- Các cán bộ quản lý Công ty không vi phạm pháp luật, Điều lệ Công ty, hoàn thành nhiệm vụ được giao, triển khai kiểm soát tốt mọi hoạt động SXKD Công ty. Các văn bản quản lý nội bộ do Giám đốc Công ty ban hành không vượt quá thẩm quyền, phù hợp với các chuẩn mực, quy định của pháp luật, nghị quyết, quyết định của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông.

b) Ngoài việc giám sát cán bộ quản lý nói trên, trong quá trình hoạt động của mình, Hội đồng Quản trị Công ty đã thường xuyên nghiên cứu Quy chế quản trị Công ty theo mẫu của các cơ quan quản lý Nhà nước, tham khảo mô hình tổ chức và mô hình quản trị tiên tiến để xây dựng và áp dụng Quy chế quản trị nội bộ của Công ty nhằm từng bước chuẩn hóa công tác quản lý, điều hành, hạn chế những rủi ro trong hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát.

***Tóm lại:** Năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao, các thành viên HĐQT đã phát huy hết khả năng, năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cần trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty, của cổ đông, đồng thời tuyệt đối trung thành, không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ, tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

II- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2025

Trên cơ sở nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao và điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2025, cụ thể như sau:

1. Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao. Một số chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu: 145,9 tỷ đồng, phần đầu vượt từ 5% trở lên.
- Lợi nhuận: 3,8 tỷ đồng.
- Cổ tức: 8%

- Tiếp tục quá trình tái cơ cấu theo chủ trương, hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

2. Rà soát và sửa đổi Quy chế quản lý nội bộ của Công ty theo đúng quy định của pháp luật... Tăng cường việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc quản lý sản xuất để tiết giảm chi phí trên cơ sở quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiết kiệm vật tư, nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm.

3. Thực hiện tốt công tác quân sự - quốc phòng tại địa phương, bảo vệ, giữ vững an ninh trật tự, an toàn trong sản xuất. Thực hiện tốt hơn nữa công tác an toàn lao động theo hướng đảm bảo, thực sự khắc phục triệt để các rủi ro, nguy cơ, nguyên nhân nhằm giảm thiểu tai nạn lao động.

4. Không ngừng củng cố xây dựng hệ thống chính trị: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Cựu chiến binh tạo sức mạnh tổng hợp xây dựng Công ty ngày càng vững mạnh.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025, Hội đồng Quản trị xin báo cáo Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, ĐTN (ecopy);
- GD, PGD, KTT (ecopy);
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn

Quảng Ninh, ngày tháng 4 năm 2025

Số 06/BC-CĐUB-BKS

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

V/v giám sát hoạt động quản lý Công ty của HĐQT
và Ban Giám đốc điều hành năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ điện Uông Bí - Vinacomin sửa đổi và bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 27/4/2021;

Căn cứ vào các Quy chế, các Hợp đồng kinh tế, Báo cáo tài chính, Báo cáo nghiệp vụ, Báo cáo hoạt động SXKD của HĐQT và Ban Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Cơ điện Uông Bí- Vinacomin;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ điện Uông Bí- Vinacomin báo cáo trước Đại hội cổ đông tình hình giám sát hoạt động quản lý của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và hoạt động SXKD năm 2024 như sau:

Ban kiểm soát Công ty đã thường xuyên bám sát các hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết các kỳ họp của HĐQT, các Quy chế, các Quyết định do HĐQT ban hành và Hợp đồng trách nhiệm giữa Giám đốc công ty với Tổng Giám đốc Tập đoàn CN Than- Khoáng sản Việt Nam và các Quyết định về các mặt hoạt động điều hành SXKD năm 2024.

I- GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

1. Về nhân sự HĐQT

Năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật và Điều lệ Công ty: Tổ chức họp thường kỳ mỗi quý 1 lần, giải quyết tổng thể các việc liên quan đến việc chỉ đạo điều hành SXKD. Các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra.

2. Các cuộc họp HĐQT và nghị quyết ban hành

Trong năm 2024, HĐQT đã tiến hành 08 phiên họp, Các cuộc họp đều diễn ra với tinh thần khẩn trương và trách nhiệm. HĐQT đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung theo quy định và ban hành đầy đủ nội dung biên bản, nghị quyết cuộc họp để Ban Giám đốc triển khai thực hiện.

3. Thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao

Năm 2024, Công ty triển khai thực hiện kế hoạch SXKD trong bối cảnh tình hình kinh tế trên thế giới phục hồi chậm và sự biến động giá của một số vật tư đầu vào đã ảnh hưởng không tốt đến nền kinh tế của đất nước nói chung và của ngành Than nói riêng.

Tình hình SXKD của Công ty còn nhiều khó khăn, thách thức lớn do sự cạnh tranh trên thị trường cả trong và ngoài ngành ngày càng quyết liệt hơn, ảnh hưởng của thiên tai (siêu bão YAGI) ... song với sự chỉ đạo của HĐQT cùng với sự năng động, sáng tạo và có nhiều kinh nghiệm trong điều hành SXKD, với truyền thống kỷ luật và đồng tâm, đoàn kết vượt khó, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, sự phối hợp công tác có hiệu quả của các bạn hàng, Công ty đã nỗ lực phấn đấu, từng bước vượt qua khó khăn, thử thách hoàn thành các nhiệm vụ SXKD năm 2024 do Tập đoàn và Đại hội đồng cổ đông giao, đời sống việc làm của CBCN lao động ổn định, nguồn vốn kinh doanh được bảo toàn và phát triển.

Năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao, các thành viên HĐQT đã phát huy hết khả năng, năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty, của cổ đông, đồng thời tuyệt đối trung thành không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ, tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

II- VỀ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	KH	TH	% TH
I	Doanh thu				
1	DT SX Cơ khí	Trđ	155.000	152.661	98,5
2	DT khác	Trđ	600	1.056	176
II	Lợi nhuận	Trđ	3.900	2.084	53,4
III	Tiền lương bình quân	Trđ	10,319	10,035	97,2

Ban Giám đốc điều hành đã tổ chức và chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ đúng pháp luật Nhà nước và các quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Quy định của Tập đoàn Công nghiệp than- Khoáng sản Việt Nam.

Kết quả cho thấy Giám đốc, phó Giám đốc và các cán bộ chủ chốt khác của công ty đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao, thực hiện nghiêm túc Điều lệ công ty, chấp hành tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT, tuân thủ Luật doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan cũng như quy định, quy chế nội bộ công ty;

Các cán bộ quản lý Công ty đều có trình độ năng lực, có phẩm chất đạo đức tốt, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn nghiệp vụ, am hiểu về lĩnh vực được phân công phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành doanh nghiệp.

Các cán bộ quản lý Công ty không vi phạm pháp luật, Điều lệ Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, triển khai kiểm soát tốt mọi hoạt động SXKD Công ty. Các văn bản quản lý nội bộ do Giám đốc Công ty ban hành không vượt quá thẩm quyền phù hợp với các chuẩn mực, quy định của pháp luật, nghị quyết, quyết định của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông.

Đạt được kết quả như trên là sự nỗ lực của từng thành viên Ban kiểm soát, sự nhiệt tình hỗ trợ rất hiệu quả của HĐQT, các thành viên Ban Giám đốc điều hành, các Phòng chức năng, phân xưởng của Công ty và các quý vị cổ đông.

Nội nhận:

- HĐQT;
- Các cổ đông;
- Lưu VP, BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
THÀNH VIÊN**

Trần Văn Tiến

Quảng Ninh, ngày tháng 4 năm 2025

Số 07/BC-CDUB-BKS

BÁO CÁO

Về việc đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập
Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Cơ điện Uông Bí - Vinacomin sửa đổi và bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 27/4/2021;

Căn cứ chức năng nhiệm vụ hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ điện Uông Bí – Vinacomin;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ điện Uông Bí – Vinacomin, báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về việc đề nghị lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán BDO

- Địa chỉ: Số 243A Đê La Thành, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY

- Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Roman Plaza, đường Tố Hữu, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc Tế

- Địa chỉ : Liên kè 21, Ngõ 2, đường Nguyễn Văn Lộc, quận Hà Đông, Hà Nội.

* Nội dung kiểm toán:

+ Kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2025 của Công ty

+ Kiểm toán các nội dung khác khi Công ty yêu cầu.

Đại hội giao cho HĐQT, Ban giám đốc lựa chọn một trong số những Công ty kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán BCTC 6 tháng và cả năm 2025 của Công ty.

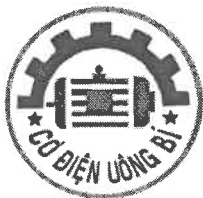
Ban kiểm soát kính trình và xin ý kiến Đại hội.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Các cổ đông;
- Lưu VP, BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT
THÀNH VIÊN

Trần Văn Tiến



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN UÔNG BÍ – VINACOMIN

Tổ 13, Khu 8, Bắc Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh

Điện thoại: 0203 3854 392; Fax: 0203 3854 358;

Website: www.codienuongbi.vn

TỜ TRÌNH SỐ 01

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Về việc Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2024; Kế hoạch năm 2025

Trân trọng kính trình Đại hội,

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ vào Báo cáo kết quả SXKD năm 2024; Kế hoạch năm 2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua:

1. Kết quả SXKD năm 2024

- Tổng doanh thu: đạt 153,7 tỷ đồng/KH năm 155,6 tỷ đồng, bằng 98,7%; so với năm 2023 bằng 84,7%
- Lợi nhuận: đạt 2,08 tỷ đồng/kế hoạch: 3,9 tỷ đồng, bằng 53,4%; so với năm 2023 bằng 48,4%.
- Lao động bình quân trong năm: 171 người, bằng 86,8% so với kế hoạch;
- Năng suất lao động bình quân: 132,6 triệu đồng/người-năm, bằng 92,3 % kế hoạch;
- Tiền lương bình quân đạt 10,035 triệu đồng/người-tháng, bằng 97,2% kế hoạch năm.

2. Kế hoạch SXKD năm 2025

- Giá trị sản xuất : 145,9 tỷ đồng;
 - Doanh thu 145,9 tỷ đồng;
 - Lợi nhuận: 3,8 tỷ đồng;
 - Tiền lương bình quân: 10,477 triệu đồng/người-tháng;
- (Chỉ tiêu doanh thu phấn đấu vượt 5% trở lên)

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN UÔNG BÍ – VINACOMIN

Tổ 13, Khu 8, Bắc Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh

Điện thoại: 0203 3854 392; Fax: 0203 3854 358;

Website: www.codienuongbi.vn

TỜ TRÌNH SỐ 02

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

*Về việc Thông qua Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận
và chi trả cổ tức năm 2024; kế hoạch năm 2025*

Trân trọng kính trình Đại hội,

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ vào Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024, kế hoạch năm 2025;
- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2024; (theo số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO);

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua:

1. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024

TT	NỘI DUNG	TỶ LỆ	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế		1.644.468.253
	Trả cổ tức (Theo vốn Điều lệ)	5%	1.219.050.000
	Trong đó: Cổ đông pháp nhân (TKV)		431.152.830
	Cổ đông khác		787.897.170
2	Lợi nhuận còn lại		425.418.253
2.1	- Trích quỹ Đầu tư phát triển		
2.2	- Trích quỹ thưởng BQL, DH		45.000.000
2.3	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi		380.418.253

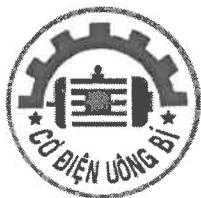
2. Kế hoạch năm 2025

- Lợi nhuận còn lại được phân phối theo Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế Tài chính của Công ty;
- Tỷ lệ trả cổ tức năm 2025 dự kiến là: 8%.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN UÔNG BÍ – VINACOMIN

Tổ 13, Khu 8, Bắc Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh

Điện thoại: 0203 3854 392; Fax: 0203 3854 358;

Website: www.codienuongbi.vn

TỜ TRÌNH SỐ 03

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

*Về việc Thông qua Báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2024;
phương án chi trả thù lao năm 2025*

Trân trọng kính trình Đại hội,

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ vào Báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2024; phương án chi trả năm 2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua:

1. Báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2024

Tổng cộng mức chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 là: 398.880.000 đ
(Ba trăm chín tám triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng).

2. Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2025.

TT	Chức danh	Mức lương tính thù lao (VNĐ)	Tỷ lệ % áp dụng	Mức thù lao hàng tháng (VNĐ)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	20	5.140.000	
2	Thành viên HĐQT	21.900.000	20	4.380.000	
3	Trưởng BKS	22.900.000	20	4.580.000	
4	Thành viên BKS	20.000.000	15	3.000.000	

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN UÔNG BÍ – VINACOMIN

Tổ 13, Khu 8, Bắc Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh

Điện thoại: 0203 3854 392; Fax: 0203 3854 358;

Website: www.codienuongbi.vn

TỜ TRÌNH SỐ 04

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024

Trân trọng kính trình Đại hội,

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua:

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty, bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Tất cả đều được thực hiện theo quy định pháp luật và được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO;

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN UÔNG BÍ – VINACOMIN

Tổ 13, Khu 8, Bắc Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh

Điện thoại: 0203 3854 392; Fax: 0203 3854 358;

Website: www.codienuongbi.vn

TỜ TRÌNH SỐ 05

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Về việc Thông qua Báo cáo của HĐQT

Trân trọng kính trình Đại hội,

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ Báo cáo của HĐQT Công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua:

1. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024
2. Phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT năm 2025

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN UÔNG BÍ – VINACOMIN

Tổ 13, Khu 8, Bắc Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh

Điện thoại: 0203 3854 392; Fax: 0203 3854 358;

Website: www.codienuongbi.vn

TỜ TRÌNH SỐ 06

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Về việc Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Trân trọng kính trình Đại hội,

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ Báo cáo của Ban kiểm soát;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua:

1. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty của HĐQT, Ban Giám đốc năm 2024.
2. Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN UÔNG BÍ – VINACOMIN

Tổ 13, Khu 8, Bắc Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh

Điện thoại: 0203 3854 392; Fax: 0203 3854 358;

Website: www.codienuongbi.vn

TỜ TRÌNH SỐ 07

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Về việc Thông qua Báo cáo đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

Trân trọng kính trình Đại hội,

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ Báo cáo đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua:

1. Công ty TNHH Kiểm toán BDO

- Địa chỉ: Số 243A Đê La Thành – Đống Đa – Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY

- Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Roman Plaza, đường Tố Hữu, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc Tế

- Địa chỉ : Liên kê 21, Ngõ 2, đường Nguyễn Văn Lộc, quận Hà Đông, Hà Nội.

Nội dung kiểm toán:

- + Kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng, cả năm 2025 của Công ty
- + Kiểm toán các nội dung khác khi Công ty yêu cầu.

Đại hội giao cho HĐQT, Ban giám đốc lựa chọn một trong số những Công ty kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán BCTC 6 tháng và cả năm 2025 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN UÔNG BÍ – VINACOMIN

Tổ 13, Khu 8, Bắc Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh

Điện thoại: 0203 3854 392; Fax: 0203 3854 358;

Website: www.codienuongbi.vn

TỜ TRÌNH SỐ 08

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty

Trân trọng kính trình Đại hội,

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua:

Sửa đổi khoản 1, Điều 26 Điều lệ Công ty ngày 27/4/2021 như sau:

Nội dung trước khi sửa đổi:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là (05) người do Đại hội cổ đông bầu và bãi miễn.

Nội dung sau khi sửa đổi:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là (04) người do Đại hội cổ đông bầu và bãi miễn.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN UÔNG BÍ – VINACOMIN

Tổ 13, Khu 8, Bắc Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh

Điện thoại: 0203 3854 392; Fax: 0203 3854 358;

Website: www.codienuongbi.vn

TỜ TRÌNH SỐ 09

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Về việc sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT

Trân trọng kính trình Đại hội,

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội phê duyệt:

Sửa đổi khoản 1, Điều 5 Quy chế hoạt động của HĐQT ban hành theo Quyết định số 01/QĐ-HĐQT ngày 27/4/2021 như sau:

* Nội dung trước khi sửa đổi:

Hội đồng quản trị có năm (05) thành viên.

* Nội dung sau khi sửa đổi:

Hội đồng quản trị có bốn (04) thành viên.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN UÔNG BÍ – VINACOMIN

Tổ 13, Khu 8, Bắc Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh

Điện thoại: 0203 3854 392; Fax: 0203 3854 358;

Website: www.codienuongbi.vn

TỜ TRÌNH SỐ 10

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Về việc Thanh toán cổ tức năm 2024 bằng tiền

Trân trọng kính trình Đại hội,

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua:

- Ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu chứng khoán để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền: Ngày 19/5/2025.
- Ngày thanh toán: Ngày 30/5/2025.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn

